

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thuý
Ngày soạn: 14/02/2026
Lớp dạy: 12/5, 12/7, 12/11
Thời gian thực hiện: Tuần học 24

Chủ đề 5: HƯỚNG NGHIỆP VỚI TIN HỌC

BÀI 21: HỘI THẢO HƯỚNG NGHIỆP

Môn: Tin học – Lớp: 12 - Thời gian thực hiện: 2 tiết: Tiết 47, 48

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Nêu được tên một số ngành nghề và lĩnh vực có sử dụng nhân lực công nghệ thông tin, đồng thời giải thích được vai trò và công việc của chuyên viên CNTT trong một số ngành nghề.
- Tìm hiểu được thông tin ngành đào tạo của một số cơ sở đào tạo CNTT.
- Giao lưu được với bạn bè qua các kênh truyền thông số để tham khảo và trao đổi ý kiến về những thông tin trên.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ, tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý của GV để trả lời các câu hỏi.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS làm việc theo nhóm để giải quyết yêu cầu của GV.
- Năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề: HS trả lời các câu hỏi của GV và bổ sung, đưa ra một số ví dụ minh chứng liên quan đến nội dung bài học.

2.2. Năng lực chuyên môn: Năng lực Tin học:

- **Nlb:** Có hiểu biết tổng quan về nhu cầu nhân lực, tính chất công việc của các ngành nghề trong lĩnh vực tin học cũng như các ngành nghề khác có sử dụng tin học ứng dụng.
- **Nld:** Khai thác được các dịch vụ tra cứu và trao đổi thông tin, tìm hiểu về nghề mình quan tâm.

2.3. Năng lực số

- **1.1.NC1a:** Duyệt, tìm kiếm và lọc thông tin, nội dung số về nghề nghiệp và đào tạo.
- **1.2.NC1b:** HS tổng hợp và đánh giá thông tin nghề nghiệp thu thập được.
- **5.2.NC1b:** Hiểu rõ nhu cầu sử dụng nhân lực CNTT để phát triển nghề nghiệp của bản thân.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập.
- Trách nhiệm: Tự giác đề xuất giải pháp và lập kế hoạch thực hiện giải pháp.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có).

2. Học liệu:

- Học sinh: SGK Tin học 12, SBT Tin học 12.
- Giáo viên: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

- Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho học sinh vào bài học.
- Nội dung:** HS nghiên cứu nội dung hoạt động Khởi động, xem đoạn video và đưa ra câu trả lời.
- Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về ví dụ liên quan tới nhu cầu nhân lực CNTT trong các lĩnh vực khác.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV nêu nhiệm vụ: Công nghệ thông tin đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc sống hiện đại. Vì vậy nhu cầu nhân lực CNTT không chỉ giới hạn trong các ngành nghề của lĩnh vực này. Ví dụ Trong lĩnh vực y tế và y học cần các chuyên gia công nghệ thông tin để thực hiện việc quản lý và duy trì các hệ thống bệnh án điện tử, công nghệ thông tin y tế, các thiết bị số trong bệnh viện và tham gia phát triển các ứng dụng sức khỏe số, nghiên cứu dược phẩm; Trong công nghiệp và sản xuất cần các kỹ sư CNTT để triển khai và bảo mật các hệ thống thông tin kỹ thuật số, mạng vạn vật cũng như quản lý và khai thác dữ liệu để khai thác dữ liệu để cải thiện quy trình sản xuất.

Hãy nêu thêm một vài ví dụ liên quan tới các lĩnh vực khác nữa như tài chính, ngân hàng, khoa học xã hội ...

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS xem video, nghiên cứu SGK, suy nghĩ câu hỏi của GV đưa ra.

♦ **Báo cáo, thảo luận:** HS xung phong trả lời câu hỏi, các HS khác nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.

- GV chốt lại kiến thức và chuyển sang bài học mới.

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (70 phút)

Nhiệm vụ: Tổ chức hội thảo hướng nghiệp (40 phút)

a. Mục tiêu:

- Giúp HS biết cách thành lập các nhóm và ban tổ chức hội thảo, lập được kế hoạch tổ chức hội thảo, phân công thực hiện nhiệm vụ và tổ chức hội thảo thành công theo đúng kế hoạch.

- **1.1.NC1a:** Duyệt, tìm kiếm và lọc thông tin, nội dung số về nghề nghiệp và đào tạo.

- **1.2.NC1b:** HS tổng hợp và đánh giá thông tin nghề nghiệp thu thập được.

- **5.2.NC1b:** Hiểu rõ nhu cầu sử dụng nhân lực CNTT để phát triển nghề nghiệp của bản thân.

b. Nội dung: GV giao Phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 1).

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV chia lớp thành 4 nhóm (các nhóm đều cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký), phân công theo 4 lĩnh vực đã chọn.

- GV phát Phiếu học tập số 1 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 1 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Nhiệm vụ 1: Chuẩn bị hội thảo

Yêu cầu:

- Thành lập các nhóm và ban tổ chức hội thảo.

- Thảo luận, lập kế hoạch tổ chức hội thảo.

Hướng dẫn:

- Thảo luận chung để chọn các lĩnh vực sẽ giới thiệu trong hội thảo.

- Các nhóm thảo luận nhanh về kế hoạch sơ bộ của hội thảo, cử đại diện tham gia tổ chức.

- Ban tổ chức họp và thống nhất các nội dung sau:

+ Tiếp thu ý kiến các nhóm để hoàn thiện kế hoạch, lập danh sách chuyên gia, khách mời.

+ Đưa ra qui định chung cho bài trình bày của các nhóm như: Bài trình bày dưới dạng bài trình chiếu hoặc video clip; Mỗi bài không quá 15 trang chiếu, gồm: 1 trang giới thiệu về chủ đề và nhóm, tối đa 12 trang nội dung và 1 trang kết luận, cảm ơn.

- Yêu cầu về thời hạn nộp bài (trước hội thảo 2 ngày) để ban tổ chức tập hợp tài liệu hội thảo, nộp cho GV và gửi trước cho các chuyên gia.

- Phổ biến mọi thông tin, kế hoạch cho các nhóm.

- Phân công các công việc khác liên quan tới công tác tổ chức hội thảo. Nếu hội thảo có kết hợp trực tiếp và trực tuyến với chuyên gia ở xa thì cần lưu ý về trang thiết bị, kỹ thuật cần thiết và phân công một số thành viên phụ trách kỹ thuật.

Nhiệm vụ 2: Xây dựng bài trình bày

Yêu cầu: Các nhóm chuẩn bị bài trình bày theo phân công và yêu cầu của ban tổ chức.

Hướng dẫn:

- Bước 1: Lập dàn ý bài trình bày.
 - Giới thiệu về lĩnh vực và vai trò của công nghệ thông tin (1 phút)
 - Định nghĩa và tầm quan trọng của lĩnh vực được thảo luận.
 - Nêu được đóng góp và lợi ích của sử dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực này.
 - Vai trò của chuyên viên công nghệ thông tin (2 phút)
 - Mô tả các nhiệm vụ và trách nhiệm chính.
 - Liệt kê các yêu cầu kiến thức và kỹ năng.
 - Phân tích cơ hội và thách thức (2 phút)
 - Điểm đặc biệt và những cơ hội phát triển mà lĩnh vực này mang lại.
 - Những thách thức và khó khăn.
 - Chia sẻ thông tin về đào tạo (2 phút)
 - Giới thiệu một số cơ sở đào tạo uy tín.
 - Mô tả chi tiết về các chương trình đào tạo.
 - Kết luận và đề xuất (1 phút)
 - Tóm gọn lại những điểm chính được thảo luận trong bài trình bày.
 - Đề xuất ý tưởng hoặc hướng phát triển cho lĩnh vực này.
- Bước 2: Thu thập thông tin.
- Bước 3: Chọn lọc, tổng hợp thông tin và xây dựng bài trình bày.
- Bước 4: Báo cáo thử, hoàn thiện bài trình bày.

Nhiệm vụ 3: Tổ chức hội thảo và đánh giá kết quả

Yêu cầu: Tổ chức hội thảo thành công theo đúng kế hoạch.

Hướng dẫn:

- Tại buổi hội thảo, ban tổ chức và chủ toạ sẽ điều hành hội thảo theo chương trình và kế hoạch đã thống nhất.
- Các nhóm trình bày theo thứ tự, tham gia thảo luận, lắng nghe góp ý, hỏi đáp với chuyên gia.
- Đánh giá các nhóm theo tiêu chí sau:

Tiêu chí	Tối đa	Điểm
Hoàn thành nhiệm vụ được giao, đúng hạn, đảm bảo chất lượng	30	
Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình	20	
Có nhiều ý kiến đóng góp cho sản phẩm	20	
Phối kết hợp tốt với các thành viên trong nhóm	20	
Tham gia đầy đủ các buổi họp nhóm	10	
Tổng điểm	100	

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:**

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra (**1.1.NC1a:** Duyệt, tìm kiếm và lọc thông tin, nội dung số về nghề nghiệp và đào tạo; **1.2.NC1b:** HS tổng hợp và đánh giá thông tin nghề nghiệp thu thập được; **5.2.NC1b:** Hiểu rõ nhu cầu sử dụng nhân lực CNTT để phát triển nghề nghiệp của bản thân).

- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

♦ **Báo cáo, thảo luận:**

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 1.

- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (12 phút)

a. Mục tiêu:

- Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học trong Bài 21.

- **1.1.NC1a:** Duyệt, tìm kiếm và lọc thông tin hướng nghiệp về ngành nghề mà em yêu thích.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS, HS tìm hiểu xem lại, trao đổi theo nhóm và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Các nhóm hoàn thành phiếu học tập 3.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

- GV phát Phiếu học tập số 3 cho các nhóm đã phân công và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 3 trong thời gian là 5 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu hỏi: Tìm kiếm các thông tin hướng nghiệp (qua các chương trình đào tạo, thông báo tuyển dụng nhân lực, ...) về ngành nghề mà em thích.

.....

.....

.....

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** Các nhóm thảo luận hoàn thành các yêu cầu của phiếu học tập (**1.1.NC1a:** Duyệt, tìm kiếm và lọc thông tin hướng nghiệp về ngành nghề mà em yêu thích).

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Sau khi thực hiện xong phiếu học các nhóm nộp lại cho GV kiểm tra để GV đánh giá.

♦ **Kết luận, nhận định:**

GV chốt lại nội dung kiến thức.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (3 phút)

a. Mục tiêu:

- HS vận dụng được những kiến thức đã học của bài 21 để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống.

- **2.2.NC1a:** Chia sẻ dữ liệu, thông tin và nội dung số thông qua nhiều công cụ số phù hợp.

b. Nội dung:

- GV giao bài tập về nhà cho HS thực hiện.

- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong quá trình học Bài 21.

c. Sản phẩm: Kết quả làm bài tập về nhà chứa trên tệp chia sẻ cho GV.

d. Tổ chức thực hiện:

♦ **Giao nhiệm vụ:**

GV đưa ra bài tập về nhà cho HS như sau:

Câu hỏi: Chia sẻ thông tin hướng nghiệp về ngành nghề mà em yêu thích với bạn bè, người thân qua mạng xã hội dưới dạng áp phích truyền thông hoặc video clip.

♦ **Thực hiện nhiệm vụ:** HS về nhà làm bài tập GV giao (**2.2.NC1a:** Chia sẻ dữ liệu, thông tin và nội dung số thông qua nhiều công cụ số phù hợp).

♦ **Báo cáo, thảo luận:** Tiết học sau, HS sẽ báo cáo kết quả đã thực hiện nhiệm vụ của HS (GV gọi ngẫu nhiên 5 HS).

♦ **Kết luận, nhận định:**

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của những HS được gọi kiểm tra vở (tiết học sau).
- GV đánh giá, nhận xét chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các nhóm có kết quả tốt.

PHỤ LỤC ĐÁP ÁN CÁC PHIẾU HỌC TẬP

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu hỏi: Tìm kiếm các thông tin hướng nghiệp (qua các chương trình đào tạo, thông báo tuyển dụng nhân lực, ...) về ngành nghề mà em thích.

TRẢ LỜI:

Các lĩnh vực làm việc:

- Quảng cáo: Tạo ra quảng cáo trực tuyến và ngoại tuyến.
- Xuất bản: Thiết kế bìa sách, tạp chí và báo.
- Thiết kế web: Thiết kế giao diện và trải nghiệm người dùng cho.
- Truyền thông xã hội: Tạo nội dung hình ảnh cho các nền tảng mạng xã hội.
- Thiết kế thương hiệu: Xây dựng hình ảnh thương hiệu cho công ty

Kỹ năng cần thiết:

- Kỹ năng thiết kế: Sử dụng phần mềm thiết kế như Adobe Photoshop, Illustrator,...
- Tư duy sáng tạo: Khả năng nghĩ ra ý tưởng độc đáo và sáng tạo.
- Kỹ năng giao tiếp: Có khả năng truyền đạt ý tưởng đến khách hàng và đồng nghiệp.

Chương trình đào tạo:

- Đại học và cao đẳng: Các trường đại học và cao đẳng cung cấp chương trình cử nhân về thiết kế đồ họa, mỹ thuật, hoặc truyền thông:
 - Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp.
 - Trường Đại học Hoa Sen.
 - Trường Đại học FPT.
- Khóa học trực tuyến: Các nền tảng học trực tuyến cung cấp các khóa học về thiết kế đồ họa, như:
 - Coursera: Các khóa học từ các trường đại học hàng đầu.
 - Udemy: Khóa học thực tế với giá cả phải chăng.
 - Skillshare: Tập trung vào các kỹ năng sáng tạo.

Nhu cầu việc làm:

Nhu cầu việc làm cho nghề thiết kế đồ họa đang gia tăng và có triển vọng tốt trong tương lai do sự phát triển không ngừng của công nghệ và sự chuyển đổi số trong nhiều lĩnh vực. Dự kiến nhu cầu tuyển dụng sẽ tiếp tục tăng trong những năm tới (với mức tăng trưởng khoảng 3% từ năm 2020 đến 2030).